

Số: 240/TB-TTĐG

Bình Định, ngày 26 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

(V/v Đấu giá quyền sử dụng đất ở khu dân cư trung tâm xã Cát Hưng, huyện Phù Cát
(giai đoạn 1 – đợt 1) lần 1

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tổ chức đấu giá tài sản quyền sử dụng đất ở, như sau:

1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất ở để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với 44 lô tại Khu dân cư trung tâm xã Cát Hưng, huyện Phù Cát (giai đoạn 1 – đợt 1) lần 1, cụ thể:

- * Khu NO -02 gồm 33 lô: Từ lô 1 đến lô số 33;
- * Khu NO -03 gồm 11 lô: Từ lô 34 đến lô số 44 - TBD 12,17.

Mục đích sử dụng đất: Đất ở; thời hạn sử dụng đất: Lâu dài; không có tài sản gắn liền trên đất.

2. Ký hiệu, vị trí, tờ bản đồ, diện tích, giá khởi điểm, khoản tiền đặt trước và tiền hồ sơ tham gia đấu giá, bước giá của từng lô đất, cụ thể:

STT	Lô đất	Diện tích (m ²)	Giá cụ thể (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
I	Khu NO-02	6.170,62		31.467.000.000	6.293.400.000	16.500.000	
1	Lô 01 (lô góc)	269,08	6.240.000	1.679.000.000	335.800.000	500.000	51.000.000
2	Lô 02	204,29	5.200.000	1.062.000.000	212.400.000	500.000	32.000.000
3	Lô 03	199,95	5.200.000	1.040.000.000	208.000.000	500.000	32.000.000
4	Lô 04	195,61	5.200.000	1.017.000.000	203.400.000	500.000	31.000.000
5	Lô 05	191,27	5.200.000	995.000.000	199.000.000	500.000	30.000.000
6	Lô 06	186,93	5.200.000	972.000.000	194.400.000	500.000	30.000.000
7	Lô 07	182,59	5.200.000	949.000.000	189.800.000	500.000	29.000.000
8	Lô 08	178,25	5.200.000	927.000.000	185.400.000	500.000	28.000.000
9	Lô 09 (lô góc)	273,15	6.240.000	1.704.000.000	340.800.000	500.000	52.000.000
10	Lô 10	180,00	4.500.000	810.000.000	162.000.000	500.000	25.000.000
11	Lô 11	180,00	4.500.000	810.000.000	162.000.000	500.000	25.000.000

STT	Lô đất	Diện tích (m ²)	Giá cụ thể (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
12	Lô 12	180,00	4.500.000	810.000.000	162.000.000	500.000	25.000.000
13	Lô 13	180,00	4.500.000	810.000.000	162.000.000	500.000	25.000.000
14	Lô 14	180,00	4.500.000	810.000.000	162.000.000	500.000	25.000.000
15	Lô 15	180,00	4.500.000	810.000.000	162.000.000	500.000	25.000.000
16	Lô 16	180,00	4.500.000	810.000.000	162.000.000	500.000	25.000.000
17	Lô 17	180,00	4.500.000	810.000.000	162.000.000	500.000	25.000.000
18	Lô 18	180,00	4.500.000	810.000.000	162.000.000	500.000	25.000.000
19	Lô 19	180,00	4.500.000	810.000.000	162.000.000	500.000	25.000.000
20	Lô 20	180,00	4.500.000	810.000.000	162.000.000	500.000	25.000.000
21	Lô 21 (lô góc)	167,50	5.400.000	905.000.000	181.000.000	500.000	28.000.000
22	Lô 22 (lô góc)	162,00	6.240.000	1.011.000.000	202.200.000	500.000	31.000.000
23	Lô 23	180,00	5.200.000	936.000.000	187.200.000	500.000	29.000.000
24	Lô 24	180,00	5.200.000	936.000.000	187.200.000	500.000	29.000.000
25	Lô 25	180,00	5.200.000	936.000.000	187.200.000	500.000	29.000.000
26	Lô 26	180,00	5.200.000	936.000.000	187.200.000	500.000	29.000.000
27	Lô 27	180,00	5.200.000	936.000.000	187.200.000	500.000	29.000.000
28	Lô 28	180,00	5.200.000	936.000.000	187.200.000	500.000	29.000.000
29	Lô 29	180,00	5.200.000	936.000.000	187.200.000	500.000	29.000.000
30	Lô 30	180,00	5.200.000	936.000.000	187.200.000	500.000	29.000.000
31	Lô 31	180,00	5.200.000	936.000.000	187.200.000	500.000	29.000.000
32	Lô 32	180,00	5.200.000	936.000.000	187.200.000	500.000	29.000.000
33	Lô 33	180,00	5.200.000	936.000.000	187.200.000	500.000	29.000.000
II	Khu NO-03	1.637,50		7.493.000.000	1.498.600.000	5.500.000	
1	Lô 20 (lô góc)	137,50	5.400.000	743.000.000	148.600.000	500.000	23.000.000
2	Lô 21	150,00	4.500.000	675.000.000	135.000.000	500.000	21.000.000
3	Lô 22	150,00	4.500.000	675.000.000	135.000.000	500.000	21.000.000
4	Lô 23	150,00	4.500.000	675.000.000	135.000.000	500.000	21.000.000
5	Lô 24	150,00	4.500.000	675.000.000	135.000.000	500.000	21.000.000
6	Lô 25	150,00	4.500.000	675.000.000	135.000.000	500.000	21.000.000
7	Lô 26	150,00	4.500.000	675.000.000	135.000.000	500.000	21.000.000
8	Lô 27	150,00	4.500.000	675.000.000	135.000.000	500.000	21.000.000
9	Lô 28	150,00	4.500.000	675.000.000	135.000.000	500.000	21.000.000
10	Lô 29	150,00	4.500.000	675.000.000	135.000.000	500.000	21.000.000
11	Lô 30	150,00	4.500.000	675.000.000	135.000.000	500.000	21.000.000
Tổng cộng: 44 lô		7.808,12		38.960.000.000	7.792.000.000	22.000.000	

* Thời gian, địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ hợp lệ đăng ký tham gia đấu giá, nộp phiếu trả giá và thời gian địa điểm tổ chức đấu giá.

a) Cuộc công bố giá và đấu giá lúc 14 giờ 00 phút, ngày 20/12/2024

- Thời gian bán hồ sơ tham gia đấu giá: Trong giờ hành chính, kể từ ngày niêm yết thông báo việc đấu giá tài sản cho đến 16 giờ 00' ngày 17/12/2024, tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.

- Thời gian, địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, nộp phiếu trả giá hợp lệ: Trong giờ hành chính, kể từ ngày niêm yết thông báo việc đấu giá tài sản đến 16 giờ 00 phút, ngày 17/12/2024, tại Hội trường UBND xã Cát Hưng, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- Thời gian, địa điểm đấu giá: Lúc 14 giờ 00 phút, ngày 20/12/2024 tại Hội trường UBND xã Cát Hưng, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

b) Cuộc công bố giá và đấu giá lúc 14 giờ 00 phút, ngày 26/12/2024

- Thời gian bán hồ sơ tham gia đấu giá: Trong giờ hành chính, kể từ ngày niêm yết thông báo việc đấu giá tài sản cho đến 16 giờ 00' ngày 23/12/2024, tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.

- Thời gian, địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, nộp phiếu trả giá hợp lệ: Trong giờ hành chính, kể từ ngày niêm yết thông báo việc đấu giá tài sản đến 16 giờ 00 phút, ngày 23/12/2024, tại Hội trường UBND xã Cát Hưng, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- Thời gian, địa điểm đấu giá: Lúc 14 giờ 00 phút, ngày 26/12/2024 tại Hội trường UBND xã Cát Hưng, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

3. Tổng giá khởi điểm của tài sản: 38.960.000.000 đồng (Ba mươi tám tỷ, chín trăm sáu mươi triệu đồng) chưa bao gồm phí trước bạ và các khoản phí theo quy định.

4. Thời gian, địa điểm xem thực trạng tài sản, hồ sơ, tài liệu về tài sản đấu giá: Trong giờ hành chính, kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến ngày mở cuộc đấu giá tại Khu QHDC xã Cát Hưng TĐĐ 12,17, cụ thể:

* Khu NO -02 gồm 33 lô: Từ lô 1 đến lô số 33;

* Khu NO -03 gồm 11 lô: Từ lô 34 đến lô số 44 - TĐĐ 12,17.

* ĐỒ - 1 Khu QHDC xã Cát Hưng, thôn Hưng Mỹ 2, xã Cát Hưng: 16 lô gồm: Từ lô 21 đến lô số 24 và từ lô 26 đến lô số 37 và tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Phù Cát hoặc tại UBND xã Cát Hưng, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

5. Bước giá: Bước giá để đấu giá quyền sử dụng đất là phần chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên cao hơn giá khởi điểm hoặc phần chênh lệch giữa lần trả giá sau lớn hơn lần trả giá trước liền kề. Trong các vòng đấu giá, người tham gia đấu giá trả giá tròn bước giá. Bước giá do người có tài sản Thông báo, cụ thể:

- * Các lô đất có giá khởi điểm từ 200 đến dưới 300 triệu đồng, có bước giá là 9 triệu đồng;
- * Các lô đất có giá khởi điểm từ 300 đến dưới 400 triệu đồng, có bước giá là 12 triệu đồng;
- * Các lô đất có giá khởi điểm từ 400 đến dưới 500 triệu đồng, có bước giá là 15 triệu đồng;
- * Các lô đất có giá khởi điểm từ 500 triệu đồng trở lên, có bước giá là 3,0% giá khởi điểm (làm tròn số). (có bảng kê chi tiết kèm theo tại mục 2).

- Tại vòng 1 (vòng bỏ phiếu gián tiếp) của cuộc đấu giá, người tham gia đấu giá bắt buộc phải trả giá và trả giá tối thiểu bằng giá khởi điểm hoặc trả giá khởi điểm cộng bước giá nhưng phải trả tròn bước giá.

- Giá trúng đấu giá phải cao hơn giá khởi điểm ít nhất tròn một bước giá.

6. Hình thức đấu giá: Được kết hợp thực hiện giữa bỏ phiếu gián tiếp (bỏ phiếu trả giá ngay từ khi nộp hồ sơ tham gia đấu giá) và đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá.

7. Phương thức đấu giá: Bán riêng từng lô đất bằng phương thức trả giá lên.

8. Người có tài sản đấu giá: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Phù Cát - Địa chỉ: 46 Trần Quốc Toàn, thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

9. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

Hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành, có nhu cầu đăng ký đấu giá tài sản trên, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ và khoản tiền đặt trước bằng 20% giá khởi điểm của lô đất đúng theo quy định (có bảng kê chi tiết kèm theo). Những người có quan hệ là vợ chồng, cha con, mẹ con, anh chị em ruột không được đăng ký tham gia đấu giá trong cùng một lô đất, thửa đất hoặc khu đất và theo quy định tại Điều 3 của Luật đất đai năm 2013 và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

Nếu người khác tham gia đấu giá thay thì phải có ủy quyền của người tham gia đấu giá. Việc ủy quyền phải thực hiện bằng Hợp đồng ủy quyền có Công chứng theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực Hợp đồng, giao dịch.

a) Hồ sơ hợp lệ cho từng lô đất gồm:

- 01 Đơn đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất (bản chính); ghi đầy đủ các thông tin trên đơn đăng ký (nộp đơn theo từng lô).

Trong đơn đăng ký tham gia đấu giá, phải ghi rõ địa chỉ cụ thể, ghi rõ số điện thoại liên lạc, trường hợp không có số điện thoại để liên lạc thì cung cấp (ghi) số điện thoại của người thân có số điện thoại liên lạc được theo quy định.

- 01 Giấy Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân (bản photo);

- Giấy nộp tiền đặt trước (bản chính hoặc bản phô tô);
- Phiếu thu hoặc Giấy nộp tiền hồ sơ tham gia đấu giá (bản chính hoặc bản phô tô) nộp riêng cho từng lô đất;

- 01 phiếu trả giá vòng gián tiếp (vòng 1) và 01 bì thư đựng phiếu trả giá.

Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ là hồ sơ phải được điền đầy đủ tất cả các thông tin. Tuyệt đối không được giả mạo chữ ký để đăng ký tham gia đấu giá và trả giá khi chưa có sự ủy quyền theo quy định pháp luật của người đăng ký tham gia đấu giá.

Tất cả các loại giấy tờ nêu trên được bỏ vào 01 (một) bì đựng hồ sơ đăng ký đấu giá và bì đựng hồ sơ đăng ký đấu giá được bảo mật, tại mép bì thư được dán hồ và ký tại mép dán của bì thư bỏ vào thùng phiếu đựng hồ sơ đăng ký đấu giá trước ngày, giờ hết hạn đăng ký tham gia đấu giá.

Giá bỏ phiếu trả giá vòng đấu giá gián tiếp ít nhất bằng giá khởi điểm hoặc giá khởi điểm + (cộng) thêm bước giá, nhưng phải trả tròn bước giá.

Ví dụ: Giá trả = Giá khởi điểm hoặc giá khởi điểm + n bước giá, với $n \geq 0$ và là số nguyên.

Trong các vòng đấu giá, người tham gia đấu giá trả giá tròn bước giá. Giá trúng đấu giá phải cao hơn giá khởi điểm ít nhất tròn một bước giá.

Số tiền đặt trước và phí hồ sơ tham gia đấu giá do tổ chức, cá nhân nộp và phải nộp riêng cho từng lô đất và nộp bằng chuyển khoản vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại các Ngân hàng sau:

- * TK số: 4300.201.003401 tại Ngân hàng N₀&PTNT - CN Bình Định.
- * TK số: 4301.21191.0020 tại Ngân hàng N₀&PTNT - CN Quy Nhơn.
- * TK số: 117.0000.21160 tại Ngân hàng Công Thương - CN Bình Định.
- * TK số: 117.0000.75999 tại Ngân hàng Công Thương - CN Phú Tài.
- * TK số: 0431.000.197020 tại Ngân hàng Ngoại Thương – CN Quy Nhơn
- * TK số: 580.10000.929389 tại Ngân hàng BIDV - CN Bình Định
- * TK số: 0051.00000.6979 tại Ngân hàng Ngoại Thương - CN Bình Định

Khoản tiền đặt trước là khoản tiền không phát sinh lãi suất

Tiền đặt trước tham gia đấu giá nộp bằng chuyển khoản và nộp đúng số tiền theo thông báo đã quy định; tiền hồ sơ tham gia đấu giá nộp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản. Nội dung chuyển khoản phải ghi rõ: Chuyển tiền đặt trước và tiền hồ sơ tham gia đấu giá đất xã Cát Hưng; tiền đặt trước tham gia đấu giá và tiền hồ sơ tham gia đấu giá nộp riêng lẻ cho từng lô đất. Đối với chuyển tiền bằng Internet Banking thì phần nội dung chuyển tiền phải thể hiện tên của người tham gia đấu giá.

Người tham gia đấu giá khi nộp tiền đặt trước và phí hồ sơ tham gia đấu giá phải nộp riêng từng lô. Nếu người khác chuyển (nộp) tiền thay thì phần nội dung chuyển (nộp) tiền phải thể hiện tên của người đăng ký tham gia đấu giá.

b) Thời hạn nộp tiền sử dụng đất:

Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất của cơ quan Thuế, người trúng đấu giá có trách nhiệm nộp đủ 100 % tiền sử dụng đất theo kết quả trúng đấu giá vào ngân sách nhà nước và các khoản lệ phí trước bạ, các khoản tài chính khác có liên quan theo quy định (sau khi trừ khoản tiền đặt trước đã nộp). Trường hợp quá thời hạn nộp tiền nêu trên thì người trúng đấu giá phải nộp tiền chậm nộp theo quy định.

c) Hủy kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất:

Trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất trong vòng 120 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá thì UBND huyện Phù Cát hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

- Người trúng đấu giá được nhận đất, văn bản công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất và biên bản cắm mốc bàn giao đất trúng đấu giá khi đã nộp đủ tiền sử dụng đất và các nghĩa vụ tài chính có liên quan theo quy định pháp luật. Trường hợp diện tích đất thực tế được giao nhỏ hơn hoặc lớn hơn diện tích xác định trong kết quả đấu giá thì người trúng đấu giá được hoàn trả lại hoặc nộp thêm số tiền sử dụng đất theo diện tích thực tế, đơn giá theo giá trúng đấu giá.

Mọi chi tiết xin liên hệ tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản - 37 Phan Đình Phùng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. ĐT: 0256.3822216; 3812837; 3814641.

Website: trungtamdaugiabinhdinh.com

Nơi nhận:

- Ban QL dự án ĐTXD và PTQĐ huyện Phù Cát (lưu HS, niêm yết (2b));
- UBND xã Cát Hưng, huyện Phù Cát (để biết, niêm yết (2b));
- Thôn Trưởng thôn Mỹ Long, xã Cát Hưng (để biết, niêm yết (2b));
- Đài Truyền thanh xã Cát Hưng (để biết, phát thông tin (1b));
- Niêm yết công khai tại Trung tâm DVĐGTS;
- Lưu: HS, VT.



GIÁM ĐỐC

Đặng Thị Ngọc Uyên